

Bản án số: **792/2018/HSPT**

Ngày: 23-11-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

-Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

+Thẩm phán-Chủ tọa phiên toà: Ông Trương Việt Toàn

+Các Thẩm phán: Ông Vũ Quang Huy, ông Phạm Năng Thành

-Thư ký phiên toà: Bà Vương Thị Vân Anh, Thư ký

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: Bà Đặng Thị Kiều Diễm- Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 656/2018/HSPT-TL ngày 27 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo Đỗ Ngọc T do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội đối với bản án hình sự sơ thẩm số 174/2018/HSST ngày 17 tháng 8 năm 2018 của Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội:

Bị cáo bị kháng nghị:

Họ và tên: **Đỗ Ngọc T**, sinh năm 1996 tại Nam Định; Nơi ĐKNKTT và nơi ở: Đội 4, xã HH, huyện HH, tỉnh Nam Định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đỗ Ngọc Hà (đã chết), con bà Phạm Thị Kim Thanh; tiền án, tiền sự: Không; hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại, có đơn xin xét xử vắng mặt (0904052592).

Nguyên đơn dân sự:

Công ty TNHH Thương mại Tổng hợp Trường Giang; địa chỉ: Số 34B, Phú Minh, phường Cổ Nhuế 2, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội; Người đại diện: Ông Nguyễn Văn Trường, chức vụ: Giám đốc Công ty TNHH Thương mại Tổng hợp Trường Giang, vắng mặt (01694054274).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Chị **Trần Thị N**, sinh năm 1996; trú tại: Số 52, tổ 3, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội, vắng mặt (0963903492).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 22/12/2017, Đỗ Ngọc T mượn chiếc xe máy Wave màu cam BKS: 18G1- 279.74 của anh Trần Đình Nam đi mua đồ tại Siêu thị Big C tại số 222 đường Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội. Khi đi, T mặc áo khoác màu ghi, phần ngực áo có 02 vạch kẻ ngang pha màu trắng đen vai áo và 02 tay áo màu đỏ, mặc quần bò màu xanh. T điều khiển xe máy đi vào trong bãi xe của siêu thị Big C và dựng xe máy tại cột số 7 thì phát hiện thấy chiếc xe máy Wave Alpha, màu trắng bạc đen, BKS: 38N1- 107.10 của chị Trần Thị N, vẫn đang cắm chìa khóa điện tại cốp xe máy. Thành đi đến, mở cốp xe máy của chị N và phát hiện thấy trong cốp xe máy 01 vé gửi xe, 01 sổ khám chữa bệnh, 01 mũ bảo hiểm và một áo mưa màu xanh. T điều khiển xe máy của chị N đi qua trạm soát vé và dùng chiếc vé xe lấy trong cốp xe của chị N đưa cho chị Nguyễn Thị Thảo là nhân viên bảo vệ trông giữ xe tại siêu thị Big C (thuộc Công ty TNHH thương mại tổng hợp Trường Giang). Chị Thảo đối chiếu trong màn hình máy tính thấy trùng khớp với biển số xe đi vào nên để T đi xe ra, lúc đó khoảng 9h52' cùng ngày. Sau khi lấy được xe máy, T đã điều khiển chiếc xe của chị N đi về phòng trọ tại số 40/111, đường Nguyễn Xiển, Hạ Đình, Thanh Xuân, Hà Nội. Trên đường đi Thành đã dùng xe máy vớt mũ bảo hiểm, sổ khám chữa bệnh vào sọt rác trên đường Khuất Duy Tiến, Thanh Xuân, Hà Nội và mang xe máy về cất giấu tại khu trọ. Sau đó, T tiếp tục quay lại siêu thị Big C để lấy chiếc xe máy Wave, màu cam, biển kiểm soát: 18G1- 279.74 mang về trả lại cho anh Trần Đình Nam. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, sau khi hết ca làm việc thì chị N xuống lấy xe thì phát hiện bị mất. Chị N đã đề nghị bảo vệ của bãi xe kiểm tra camera thì phát hiện thấy hình ảnh T điều khiển xe máy của chị mang ra khỏi bãi xe. Chị N đã chụp lại hình ảnh trên và đăng tải hình ảnh T lên trang mạng xã hội Facebook qua tài khoản “Mun Lê” và đến Công an phường Trung Hòa để trình báo.

Đến ngày 23/12/2017, anh Trần Đình Nam có xem trang mạng xã hội Facebook phát hiện hình ảnh xe máy của anh Nam cho T mượn và hình ảnh nam thanh niên chiếm đoạt chiếc xe máy giống với chiếc xe máy mà Nam nhìn

thấy T điều khiển và để ở khu trọ của T. Anh Nam đã kiểm tra phát hiện đó là chiếc xe máy Wave Alpha, màu trắng bạc đen, BKS: 38N1- 107.10 mà T đã chiếm đoạt của chị N nên anh Nam đã điện thoại cho chị N và thông báo chiếc xe chị N bị mất đang để ở số 40, ngõ 111, đường Nguyễn Xiển, Hạ Đình, Thanh Xuân, Hà Nội. Sau đó, chị N đã đến Công an phường Hạ Đình, Thanh Xuân, Hà Nội trình báo. Công an phường Hạ Đình đã tới địa chỉ trên, mời T lên làm rõ sự việc và thu giữ được chiếc xe máy Wave Alpha màu trắng bạc đen, biển kiểm soát: 38N1- 07.10; 01 áo mưa nilon màu xanh; 01 áo khoác nỉ màu ghi phần ngực áo có 02 vạch kẻ trắng đen vai và tay áo màu đỏ; 01 quần bò màu xanh, sau đó đã bàn giao Đỗ Ngọc T cho Cơ quan điều tra- Công an quận Cầu Giấy để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan điều tra: Đỗ Ngọc T đã khai nhận vi phạm của mình như nội dung vụ án nêu trên. Lời khai của T phù hợp với lời khai của bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Cơ quan Công an đã dẫn giải T đi xác định được hiện trường vụ án và nơi T vứt mũ bảo hiểm cùng sổ khám chữa bệnh tại bãi rác trên đường Khuất Duy Tiến, phường Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội nhưng không thu giữ được.

Kết luận định giá tài sản số 362 ngày 25/12/2018 của Hội đồng định giá quận Cầu Giấy xác định: Chiếc xe Honda Wave Alpha màu trắng bạc đen biển kiểm soát: 38N1- 07.10 trị giá là 11.900.000 đồng. Kết luận định giá tài sản số 73 ngày 22/3/2018 của Hội đồng định giá quận Cầu Giấy xác định: 01 áo mưa màu xanh trị giá là 30.000 đồng; 01 mũ bảo hiểm dạng lưỡi trai màu trắng trị giá 40.000 đồng. Như vậy tổng giá trị tài sản mà Đỗ Ngọc T chiếm đoạt là 11.970.000 đồng.

Ngày 17/3/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an quận Cầu Giấy đã trao trả lại cho chị N 01 chiếc xe máy Honda Wave Alpha màu trắng bạc đen BKS: 38N1- 07.10 và 01 áo mưa nilon màu xanh. Chị N đã nhận lại tài sản không yêu cầu gì, đối với chiếc mũ bảo hiểm không thu hồi được chị N không yêu cầu T phải bồi thường. Ông Nguyễn Hồng Quân là đại diện theo ủy quyền của Công ty TNHH thương mại tổng hợp Trường Giang (đơn vị có trách nhiệm bảo vệ và trông giữ bãi xe của Siêu thị BigC) không yêu cầu bồi thường gì về dân sự.

Tại Bản án sơ thẩm số 174/2018/HSST ngày 17/8/2018 Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội đã quyết định:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i,s khoản 1,2 Điều 51, Điều 65 BLHS, xử phạt Đỗ Ngọc T 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách 18 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 31 tháng 8 năm 2018 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội kháng nghị phúc thẩm số 01 đề nghị Toà án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử bị cáo Đỗ Ngọc T về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm đã quy kết.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm:

-Về hình thức: Kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội trong hạn luật định là hợp lệ, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

-Về nội dung: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm đã quy kết.

Tuy nhiên, hành vi của bị cáo là gian dối, dùng vé xe của chị Trần Thị N, đội mũ bảo hiểm của chị N, bịt khẩu trang để lừa chị Nguyễn Thị Thảo là nhân viên bảo vệ kiểm soát vé cho T mang xe máy của chị N ra. Với hành vi này của bị cáo đã phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” chứ không phải là tội “Trộm cắp tài sản” như bản án sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355 BLTTHS, chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội, áp dụng khoản khoản 1 Điều 174 BLHS xét xử bị cáo về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ và thẩm tra chứng cứ tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra–Công an quận Cầu Giấy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy,

Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, Thẩm phán, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về hình thức: Kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội trong hạn luật định là hợp lệ, nên được chấp nhận.

[3] Về nội dung:

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm đã quy kết. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định:

Khoảng 09 giờ 52 phút ngày 22/12/2017, tại bãi gửi xe của Siêu thị BigC trên đường Trần Duy Hưng thuộc phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Đỗ Ngọc T lợi dụng việc chị Trần Thị N quên chìa khóa ở cốp xe máy Honda Wave Alpha màu trắng bạc đen BKS: 38N1- 07.10 đã thực hiện hành vi lấy vé gửi xe trong cốp xe của chị N để lấy xe khỏi bãi trông xe mục đích chiếm đoạt chiếc xe máy này. Trị giá tài sản chiếm đoạt là 11.970.000 đồng.

Bị cáo lợi dụng việc chị Trần Thị N quên chìa khóa ở cốp xe máy, lấy vé gửi xe trong cốp xe của chị N để lấy xe khỏi bãi trông xe; bị cáo có hành vi gian dối, dùng vé xe của chị Trần Thị N, đội mũ bảo hiểm của chị N, bịt khẩu trang để lừa chị Nguyễn Thị Thảo là nhân viên bảo vệ kiểm soát vé cho T mang xe máy của chị N ra khỏi bãi xe. Hành vi này của bị cáo đã phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” chứ không phải là tội “Trộm cắp tài sản” như bản án sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo.

Theo Kết luận định giá tài sản số 362 ngày 25/12/2018 của Hội đồng định giá quận Cầu Giấy xác định: Chiếc xe Honda Wave Alpha màu trắng bạc đen biển kiểm soát: 38N1- 07.10 trị giá là 11.900.000 đồng. Kết luận định giá tài sản số 73 ngày 22/3/2018 của Hội đồng định giá quận Cầu Giấy xác định: 01 áo mưa màu xanh trị giá là 30.000 đồng; 01 mũ bảo hiểm dạng lưới trai màu trắng trị giá 40.000 đồng; tổng giá trị tài sản mà Đỗ Ngọc T chiếm đoạt là 11.970.000 đồng, như vậy hành vi của bị cáo thuộc khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự 2015.

Do vậy, chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội, thay đổi tội danh đối với bị cáo Đỗ Ngọc T.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ các điều 45,299,326,345; điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

2. Chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội, sửa một phần quyết định của bản án sơ thẩm số 174/2018/HSST ngày 17/8/2018 của Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội về phần tội danh đối với bị cáo Đỗ Ngọc T, cụ thể:

Áp dụng khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự

Tuyên bố bị cáo Đỗ Ngọc T phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"

3. Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đỗ Ngọc T không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Theo điều 262 BLTTHS

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký
Trương Việt Toàn